

Bản án số: 39/2021/HS-ST

Ngày: 29/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Lương Thị Mỹ Hằng.

- **Các Hội thẩm nhân dân:** Bà Lương Thị Tý – Ông Nguyễn Tự Trọng

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Duy Thế - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên tòa:** Ông Tòng Văn Thúc - Kiểm sát viên

Ngày 29/3/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2021/TLST-HS, ngày 01/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2021/QĐXXST-HS ngày 17/3/2021 đối với bị cáo:

Lường Văn L- Sinh ngày 01/01/1974;

Nơi ĐKKHKT: Bản N, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 2/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lường Văn Gi (đã chết) và bà: Hoàng Thị M (đã chết); Bị cáo có vợ: Tòng Thị N – Sinh năm: 1972 và 02 con; con lớn nhất sinh năm, 1993, con nhỏ nhất sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 12/8/2002, Lường Văn L bị TAND huyện Than Uyên, tỉnh Lào Cai (nay là tỉnh Lai Châu) xử phạt 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 25/HSST.

Ngày 20/9/2010, Lường Văn L bị TAND huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 02 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo bản án số 74/2010/HSST.

Bị cáo đã chấp hành xong 02 bản án hiện đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ hồi 16 giờ 30 phút ngày 14/12/2020 đến ngày 22/12/2020 bị khởi tố, ngày 23/12/2020 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Lường Văn L là ông Nguyễn Công Hưởng – Là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lường Văn L là người nghiện chất ma túy. Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 14/12/2020, L đang ở nhà tại bản N, xã M thì có Lò Văn Ngọn nhà ở bản Mỳ,

xã Ta Gia đến nhà L chơi. Tại nơi ở, L rủ Ngoạn dùng xe mô tô của Ngoạn lên bản N, xã P tìm mua Heroine để sử dụng nhưng Ngoạn nói không có tiền. Lường Văn L nói cứ đi tìm nếu mua được Heroine thì sẽ cho Ngoạn sử dụng cùng, Ngoạn đồng ý rồi lấy xe mô tô của Ngoạn chở L lên bản N. Tại bản N, L bảo Ngoạn ở ngoài đường đợi còn L một mình đi sâu vào trong bản thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông, L không rõ nhân thân, lai lịch. Qua nói chuyện, L hỏi mua được của người phụ nữ đó 01 gói Heroine (*phía ngoài được gói bằng mảnh nilon màu trắng*) với giá 500.000 đồng. Lúc mua bán chỉ có L và người phụ nữ đó biết với nhau. Mua được Heroine, L cầu một ít mang ra nơi Ngoạn đứng đợi cùng Ngoạn sử dụng bằng hình thức chích. Số Heroine còn lại, L cất giấu trên người không nói cho Ngoạn biết. Sau khi sử dụng Heroine xong Ngoạn chở L quay về bản N, xã M, còn Ngoạn đi đâu L không biết. L lấy kéo và lưỡi dao lam ra cắt giấy và chia số Heroine thành 06 gói nhỏ, từng gói được gói bằng mảnh giấy có dòng kẻ để sử dụng, còn thừa một ít vụn Heroine, L đang chuẩn bị sử dụng thì bị Công an xã M bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,46 gam Heroine.

Ngay sau đó, Công an xã M đã thông báo việc bắt người phạm tội quả tang, bàn giao người bị bắt, vật chứng và tài liệu liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 14/12/2020, Công an huyện Than Uyên đã tiến hành trưng cầu người giám định để mở niêm phong, xác định khối lượng vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Lường Văn L, đồng thời trích mẫu gửi trưng cầu giám định chất ma túy đối với vật chứng thu giữ của Lường Văn L.

Tại bản kết luận giám định tư pháp ngày 14/12/2020 của người giám định theo vụ việc kết luận: số chất bột, màu trắng thu giữ của Lường Văn L có tổng khối lượng: 0,46 gam. Tại bản kết luận giám định số: 08/GĐ-KTHS ngày 21/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “01 mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine”.

Vật chứng còn lại của vụ án: 0,4 gam Heroine, 07 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, 01 chiếc kéo, 01 dao lam và 01 vỏ bì niêm phong ban đầu đều thu giữ của Lường Văn L. Hiện số vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Bản cáo trạng số: 18/CT-VKS ngày 25/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Lường Văn L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lường Văn L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lường Văn L từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Khẩu trừ cho bị cáo 09 ngày tạm giữ từ hồi 16 giờ 30 phút ngày 14/12/2020 đến hồi 16 giờ 30 phút ngày 23/12/2020. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo, xử lý vật chứng và các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu luận cứ bào chữa: Nhất trí với nội dung bản luận tội về tội danh cũng như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, trên cơ sở áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức thấp nhất để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo Lường Văn L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 14/12/2020, Lường Văn L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,46 gam Heroine với mục đích để sử dụng đã cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt đương quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được mọi hành vi liên quan đến chất ma túy đều vi phạm pháp luật, song với ý thức coi thường pháp luật, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Vì vậy, xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự 2015.

Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và các luận cứ của người bào chữa tại phiên tòa về tội danh, điều, khoản truy tố, mức hình phạt và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Xét về nhân thân: vào các năm 2002 và 2010, bị cáo Lương Văn L đã bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên xử phạt tù có thời hạn các tội danh khác nhau. Mặc dù đã được giáo dục bằng các bản án, song bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù tái hòa nhập cộng đồng, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mà pháp luật nghiêm cấm. Điều này thể hiện bị cáo là người khó cải tạo, không chịu tu dưỡng rèn luyện, ham chơi đua đòi, do vậy, cần phải có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, thu nhập chính từ trồng trọt. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249- Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Biện pháp ngăn chặn: Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

[8] Về vật chứng của vụ án là:

0,4 gam Heroine, 07 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ; 01 chiếc kéo màu đen; 01 dao lam; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu cần tịch thu tiêu hủy.

Vấn đề khác của vụ án:

Về nguồn gốc ma túy, L khai mua của một phụ nữ dân tộc Mông không biết nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với Lò Văn Ngoạn là người dùng xe mô tô chở bị cáo Lương Văn L đi tìm mua Heroine về sử dụng. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhiều lần nhưng hiện tại Lò Văn Ngoạn không có mặt tại địa phương, Ngoạn đi đâu gia đình và chính quyền địa phương không biết, khi nào xác minh, làm rõ sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quyết định 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017, quyết định số 72/QĐ-TTg ngày 16/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ, nên Hội đồng xét xử xem xét miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố bị cáo: **Lương Văn L** phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lương Văn L 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Khẩu trừ cho bị cáo 09 ngày tạm giữ từ hồi 16 giờ 30 phút ngày 14/12/2020 đến hồi 16 giờ 30 phút ngày 23/12/2020. **Bị cáo còn phải thi hành là 23 (hai mươi ba) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù.** Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 - Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 0,4 gam Heroine, 07 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ; 01 chiếc kéo màu đen; 01 dao lam; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

(Tình trạng vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/3/2021 giữa Công an huyện Than Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên).

3. Về án phí: Căn cứ các điều 135, khoản 2 Điều 136 – Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 12, Điều 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn L.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 – Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- Nhà tạm giữ CAH. Than Uyên
- THA PT;
- Người bào chữa;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- UBND xã M (để biết);
- Lưu HS – TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Mỹ Hằng

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Tý

Nguyễn Tự Trọng

Lương Thị Mỹ Hằng

